

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC HỘ TỊCH

Lưu ý chung với hồ sơ đăng ký hộ tịch:

- Giấy tờ trong hồ sơ phải là bản sao có chứng thực (trừ trường hợp yêu cầu phải nộp bản chính) hoặc bản sao không có chứng thực kèm theo xuất trình bản chính để đối chiếu (Điều 2.5 và Điều 3.2 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ).

- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Đức cấp không phải hợp pháp hóa lãnh sự. Trường hợp có nghi ngờ về tính xác thực của giấy tờ, ĐSQ yêu cầu giấy tờ phải được chứng nhận lãnh sự của cơ quan có thẩm quyền của Đức.

Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước thứ ba cấp, thì phải được hợp pháp hóa theo quy định.

- Đối với giấy tờ được lập bằng tiếng nước ngoài, thì phải nộp bản dịch sang tiếng Việt hoặc tiếng Anh có chứng thực chữ ký người dịch theo quy định tại Điều 2.3 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ, [nếu không thuộc danh sách cộng tác viên phiên dịch](#). Trường hợp thông qua ĐSQ để sử dụng dịch vụ dịch thuật đối với hồ sơ hoặc giấy tờ, thì người đề nghị thanh toán các chi phí phát sinh.

- Trường hợp muốn nhận kết quả qua đường bưu điện, đề nghị chuẩn bị sẵn bì thư ghi địa chỉ, dán tem hoặc cước phí gửi trả lại.

- Trường hợp có căn cứ nghi ngờ về tính xác thực của giấy tờ trong hồ sơ, ĐSQ có thể yêu cầu cơ quan chức năng liên quan tiến hành xác minh.

I. Khai sinh

1. Quy định chung

- ĐSQ thực hiện việc đăng ký khai sinh cho trẻ em Việt Nam sinh ra tại Đức hoặc cha, mẹ của trẻ em là công dân Việt Nam cư trú tại Đức.

- ĐSQ chỉ đăng ký khai sinh cho trẻ em:

(i) Có cha và mẹ là công dân Việt Nam;

(ii) Có mẹ là công dân Việt Nam, cha là người không quốc tịch hoặc chưa xác định được người cha;

(iii) Có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, người kia là người nước ngoài, cha và mẹ có văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con khi đăng ký khai sinh.

- Trường hợp trẻ em đã được đăng ký khai sinh tại cơ quan hộ tịch nước ngoài nhưng đề nghị cấp Giấy khai sinh theo biểu mẫu Việt Nam, thì không làm thủ tục đăng ký khai sinh mà làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc sinh đã được đăng ký tại cơ quan hộ tịch nước ngoài (Điều 49 Luật Hộ tịch năm 2014).

2. Hồ sơ

- Tờ khai đăng ký khai sinh;

Lưu ý: Đối với trẻ em có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người nước ngoài, thì tờ khai phải có chữ ký của cả cha mẹ hoặc phải có văn bản của cha mẹ đồng ý lựa chọn quốc tịch Việt Nam cho con

- Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, xác nhận về việc trẻ em sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con;

- Hộ chiếu của cha mẹ; đối với cha/mẹ là người nước ngoài, thì có thể thay thế hộ chiếu bằng thẻ căn cước;

- Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức (Aufenthaltstitel);

- Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (nếu có đăng ký kết hôn);

- Giấy chứng nhận đăng ký (Melde-/Aufenthaltsbescheinigung) do cơ quan có thẩm quyền của Đức cấp chưa quá 06 tháng, trong đó ghi rõ về tình trạng gia đình (Familienstand);

- Quyết định công nhận việc nhận cha mẹ con (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp (Vaterschaftsanerkennung).

3. Đối với trường hợp làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc sinh đã đăng ký tại cơ quan hộ tịch nước ngoài, thì thay thế giấy chứng sinh bằng giấy khai sinh của nước ngoài trong hồ sơ.

4. Nếu thấy hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, ĐSQ cấp 01 bản chính Giấy khai sinh. Trường hợp đã đăng ký khai sinh tại cơ quan hộ tịch nước ngoài, thì ĐSQ ghi vào sổ hộ tịch và cấp 01 bản chính Trích lục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh.

Trong trường hợp khai sinh cho con ngoài giá thú, nếu không xác định được người cha, thì phân ghi về người cha trong Sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh hoặc Trích lục ghi vào sổ hộ tịch việc khai sinh để trống

II. Khai tử

1. ĐSQ đăng ký khai tử cho công dân Việt Nam đã chết tại Đức.

2. Hồ sơ bao gồm:

- Tờ khai đăng ký khai tử;
- Giấy báo tử hoặc giấy tờ khác thay thế giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền của Đức cấp;
- Hộ chiếu của người đã chết;
- Hộ chiếu, Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức (Aufenthaltstitel) của người đi khai tử.

3. Đối với trường hợp làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc khai tử đã đăng ký tại cơ quan hộ tịch nước ngoài, thì thay thế giấy báo tử bằng giấy khai tử của Đức trong hồ sơ.

4. Nếu thấy hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, ĐSQ cấp 01 bản chính Trích lục khai tử. Trường hợp đã đăng ký khai tử tại cơ quan hộ tịch nước ngoài, thì ĐSQ ghi vào sổ hộ tịch và cấp 01 bản chính Trích lục ghi chú thay đổi hộ tịch.

III. Nhận cha mẹ con

1. Quy định chung

ĐSQ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với nhau và đều cư trú tại Đức

2. Hồ sơ

- Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con (theo mẫu quy định);
- Giấy khai sinh hoặc Trích lục khai sinh của người con;
- Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha – con, quan hệ mẹ - con. Trường hợp đã làm thủ tục nhận cha mẹ con tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, thì nộp Quyết định nhận cha mẹ con của cơ quan nước ngoài (Vaterschaftsanerkennung);

Trường hợp không có văn bản nêu trên thì phải có thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha, mẹ, con và văn bản cam đoan của cha, mẹ về việc trẻ em là con chung của hai người, có ít nhất hai người thân thích của cha, mẹ làm chứng;

- Hộ chiếu của cha mẹ;
- Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức của cha mẹ (Aufenthaltstitel);
- Giấy chứng nhận đăng ký (Melde-/Aufenthaltsbescheinigung) do cơ quan có thẩm quyền của Đức cấp chưa quá 06 tháng, trong đó ghi rõ về tình trạng gia đình (Familienstand) của cha mẹ.

3. Nếu thấy việc nhận cha mẹ con là đúng sự thật và không có tranh chấp, ĐSQ cấp Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con. Trường hợp cần phải xác minh, thì ĐSQ gửi văn bản đề nghị xác minh tới cơ quan có thẩm quyền trên cơ sở kết quả xác minh.

IV. Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc

1. Quy định chung

ĐSQ chỉ thực hiện thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc đối với các sự kiện hộ tịch đã đăng ký trước đây tại ĐSQ hoặc đã được ghi vào sổ hộ tịch của ĐSQ. Trường hợp đăng ký hộ tịch hoặc ghi vào sổ hộ tịch tại Cơ quan đại diện khác của Việt Nam ở nước ngoài hoặc tại cơ quan hộ tịch Việt Nam trong nước, thì cần làm thủ tục tại các cơ quan liên quan.

2. Hồ sơ

- Tờ khai thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc (theo mẫu quy định);
- Bản gốc giấy tờ hộ tịch cần thay đổi, cải chính, bổ sung;
- Giấy tờ chứng minh việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc là chính đáng, phù hợp với quy định pháp luật;
- Hộ chiếu;
- Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức (Aufenthaltstitel).

3. Nếu thấy việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật, thì ĐSQ ghi vào sổ hộ tịch và cấp bản chính Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc.

Trường hợp thay đổi, cải chính hộ tịch liên quan đến Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, ĐSQ ghi nội dung thay đổi, cải chính hộ tịch vào Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn.

V. Đăng ký lại khai sinh, khai tử

1. Quy định chung

Trường hợp đã đăng ký khai sinh, khai tử tại ĐSQ nhưng bản chính giấy tờ hộ tịch và sổ hộ tịch của ĐSQ đều bị mất, thì có thể đề nghị đăng ký lại khai sinh, khai tử. Việc đăng ký lại khai sinh chỉ được thực hiện nếu người được khai sinh còn sống vào thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Hồ sơ đăng ký lại khai sinh

- Tờ khai đăng ký lại khai sinh (theo mẫu quy định), trong đó có cam đoan của người yêu cầu về việc đã đăng ký khai sinh nhưng người đó không lưu giữ được bản chính Giấy khai sinh;
- Toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có các thông tin liên quan đến nội dung khai sinh của người đó;
- Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại khai sinh là cán bộ, công chức, viên chức, người đang công tác trong lực lượng vũ trang thì ngoài các giấy tờ theo quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này phải có văn bản xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị về việc những nội dung khai sinh của người đó gồm họ, chữ đệm, tên; giới tính;

ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha - con, mẹ - con phù hợp với hồ sơ do cơ quan, đơn vị đang quản lý;

- Hộ chiếu;
- Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức (Aufenthaltstitel).

3. Hồ sơ đăng ký lại khai tử

- Tờ khai đăng ký lại khai tử (theo mẫu quy định);
- Bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ. Nếu không có bản sao Giấy chứng tử hợp lệ thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết;
- Hộ chiếu của người yêu cầu;
- Giấy tờ chứng minh về tình trạng cư trú tại Đức (Aufenthaltstitel) của người yêu cầu.

4. Nếu thấy hồ sơ đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật, ĐSQ ghi vào sổ hộ tịch và cấp bản chính Giấy khai sinh, bản chính Trích lục khai tử.